

QUAN ĐIỂM VÀ TƯ TƯỞNG CÁCH MẠNG
GIẢI PHÓNG DÂN TỘC THEO CÁCH MẠNG VÔ S
TRONG "BẢN ÁN CHẾ ĐỘ THỰC DÂN PHÁP"
CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC ([1])

PHẠM VIỆT TRUNG

1. Chiến tranh thế giới lần thứ nhất và Cách mạng tháng Mười Nga đánh dấu bước chuyển quan trọng trong đời sống chính trị của Nguyễn Ái Quốc. Hai sự kiện ấy làm bừng sáng lên nhận thức của Người một chân lý: chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa tư bản là cội nguồn của mọi nghèo và tủi nhục. Nhân dân lao động và quần chúng lao khổ ở đâu cũng là người cùng chung số phận và do đó cùng chung một chiến tuyến chống kẻ thù thực dân đế quốc.

Trên quan điểm ấy, trong tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* Nguyễn Ái Quốc đã thực dân Pháp, lên án từ hình đối với chúng. Tác giả đã tố cáo tội ác của bọn thực dân Pháp phải chỉ ở Đông Dương, ở Việt Nam mà ở khắp các thuộc địa Pháp: An-giê-ri, Tuy-ni-di, Ma-đa-hô-mây, Ca-mơ-run, Tô-gô, Xy-ri, Hai-li-ty, Ma-ti-ních, Goa-đơ-lúp, Ma-đa-gat-xca v.v.. Trước tiên công, Nguyễn Ái Quốc đã lột mặt nạ chủ nghĩa đế quốc bằng những chứng cứ, tang vật khố chối cãi được. Và, như một quan tòa, đồng chí đã lôi bọn kẻ cướp toàn cầu ra trước vành móng kiếm bắt chúng trả lời và diễn tại chỗ những tội ác mà chúng đã phạm.

Nguyễn Ái Quốc còn chỉ mặt gọi tên những kẻ đại diện cho "nước mẹ", cho "tự do", "cải tiến" cho sự nghiệp "khai hóa" và "truyền bá văn minh", đang ra tay hoành hành ở khắp các thuộc địa. Những tên Phuốc, thống đốc xứ Ma-đa-hô-mây, Lôg, bộ trưởng Pháp, An-be Xa-rô, bộ trưởng bộ địa. Gác-ty, toàn quyền đảo Ma-đa-gat-xca, Méc-lanh, toàn quyền Đông Dương, U-tơ-rây, nghị sĩ Nam kỳ, Xanh, khâm sứ. Đác-lơ, công sứ, Bu-đi-nô, Bô đơ-ăng, quan cai trị và hàng loạt những tên đao, cầm, cho đến bọn đội lối tôn giáo và tay sai mặt hạng của chúng.

Tất cả những tội ác trên của chủ nghĩa thực dân Pháp cùng với những công cụ gây tội ác của chúng như chính quyền, nghị viện, quân đội, tòa án, giáo hội v.v.. đều bị Nguyễn Ái Quốc vạch mặt. Tác giả viết: "Người ta thường nói: chế độ thực dân là ăn cướp; chúng tôi xin thêm là: hiếp dâm và giết người" ([2]). Cái mặt nạ "văn minh" của chúng bị rơi xuống bùn đen, câu chuyện hoang đường "khai hóa văn minh" của chúng bị đập tan; chủ nghĩa thực dân chính là kẻ thù của các dân tộc bị áp bức, là cội nguồn của mọi khổ đau của nhân dân thuộc địa.

2. Cách mạng tháng Mười năm 1917 thắng lợi đã đưa Nguyễn Ái Quốc đến chỗ khẳng định được con đường cách mạng đúng đắn nhất - con đường giải phóng dân tộc theo chủ nghĩa Lênin. Trên quan điểm cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp*, tác giả mô tả sinh động, cụ thể những cảnh bản cùng, cơ cực của nhân dân các nước thuộc địa. Người

ình cảm thương yêu dạt dào đối với quần chúng bị áp bức, thông cảm sâu sắc với họ, đứng
trường những người vô sản tiên tiến, bênh vực quần chúng lao khổ. Đó là một nội dung của
hĩa cộng sản cao cả, là biểu hiện của một sự nhuần nhuyễn tinh thần yêu nước với chủ nghĩa
vô sản trong một con người mà ngay từ buổi ra đời đã gắn chặt với vận mệnh của những người
và những người bị áp bức ở khắp thế giới.

rong tác phẩm của mình Nguyễn Ái Quốc ca ngợi và biểu dương những cuộc đấu tranh anh
hồng thực dân đế quốc của nhân dân các thuộc địa Đông Dương, Đa-hô-mây, Xy-ri v.v.. nêu
ng biển cả vừa xảy ra : bom nổ ở Quảng Châu, bom nổ ở Ang-ty, bãi công ở Guy-a-đơ-lúp,
h ở Đa-mát, bãi công ở Bi-déc-tơ, ở Hăm-măng-líp (Tuy-ni-di) v.v... Người viết: "Chúng ta
lấy dấu hiệu đó của thời đại ([2], 153). Nhân dân bị áp bức muốn giải phóng mình thì không
đường nào khác là vùng dậy đấu tranh quyết liệt với kẻ thù. Nguyễn Ái Quốc viết "Tờ chức
tự mang sức ta mà giải phóng cho ta". "Anh em phải làm thế nào để tự giải phóng ? Vận dụng
Các Mác, chúng tôi xin nói với anh em rằng, công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện
đang sự nỗ lực của bản thân anh em" ([2], 174). Chủ nghĩa đế quốc thực dân là một biểu hiện
đ, nhân dân các dân tộc muốn giải phóng mình phải đoàn kết nhau lại, đoàn kết trong nội bộ
rớc, đoàn kết giữa nhân dân các dân tộc bị áp bức để chống kẻ thù chung. Sự tập hợp này là
ng những điều kiện cơ bản để cho cách mạng giải phóng dân tộc thành công. Vì vậy, Người đã
và bồi đắp sự thông cảm, tình đoàn kết anh em giữa các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới,
các dân tộc thuộc địa hãy đoàn kết lại chống sự chia rẽ tri, bất dân thuộc địa này đi tàn sát dân
hĩa khác của chủ nghĩa thực dân đế quốc. Tác giả viết: "Hỡi anh chị em cùng khổ ở các nước
hĩa ! Hãy đoàn kết lại ! Hãy tỏ chức lại ! Chúng ta cùng nhau đấu tranh cho công cuộc giải
chung !" ([2], 171)

Nguyễn Ái Quốc đã đập mạnh vào âm mưu thâm độc của kẻ thù, đưa các dân tộc xích gần lại
đoàn kết với nhau trong một mặt trận chung chống chủ nghĩa đế quốc, làm cho các dân tộc
địa từ trước tới nay vẫn cách biệt nhau, nay hiểu nhau hơn và đoàn kết lại, để đặt cơ sở cho
n minh phương Đông tương lai, "khối liên minh này sẽ là một trong những cái cánh của cách
ô sản" ([2], 168).

Là người đi sang phương Tây để tìm nguồn gốc của sự đói nghèo và tù nhục của dân tộc
à từ đó tìm thấy con đường cách mạng đúng đắn để cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã nhận rõ
r đấu sự xa cách trời vực giữa lối sống đế vực ag, xa hoa dãi dác của lớp người thống trị và
ân cùng đói rách của hàng triệu người phải bán sức lao động để kiếm sống. "Tự do, bình đẳng,
những danh từ cao quý đẹp đẽ đó của giai cấp tư sản Pháp và phương Tây đã biến thành
nhân hiệu lờ loẹt che đậy một trật tự xã hội cảnh sát, xã hội đồi trụy. Tình cảnh ấy cũng như
tàn nhẫn ở Đông Dương, ở các nước thuộc địa khác đã tác động mạnh mẽ vào tâm hồn và tư
a Nguyễn Ái Quốc, Người nhận rõ rằng chủ nghĩa đế quốc là kẻ thù chung của tất cả những
lao động trên thế giới. Chủ nghĩa đế quốc là "con đĩa có 2 vôi, một vôi bắm vào giai cấp vô sản
n quốc và một cái vôi khác bắm vào giai cấp vô sản ở thuộc địa... Nếu muốn giết con vật ấy,
a phải đồng thời cắt cả hai vôi. Nếu người ta chỉ cắt một vôi thôi, thì cái vôi còn lại kia vẫn tiếp
máu của giai cấp vô sản, con vật vẫn tiếp tục sống và cái vôi bị cắt đứt lại sẽ mọc ra" ([2], 162).

hiến tranh thế giới lần thứ nhất và cuộc Cách mạng tháng Mười Nga đánh dấu thời kỳ chủ
tế quốc bước vào tổng khủng hoảng lần thứ nhất và lịch sử loài người chuyển sang kỷ nguyên
hực tế sinh động ấy làm cho Nguyễn Ái Quốc thấy rõ phải có sự đoàn kết chiến đấu giữa cách
ô sản ở chính quốc và phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa. Đó là một tất yếu lịch sử,

một yếu tố cơ bản bảo đảm cho cách mạng giành thắng lợi. Bởi vì, cả hai bên đều có chung, một trách nhiệm lịch sử chung là đánh đổ ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc, giải phóng người lao động, xây dựng xã hội mới. Đó là tinh thần của Lê-nin. Lê-nin luôn luôn kêu gọi công sản ở phương Tây hết lòng ủng hộ phong trào cách mạng thuộc địa. Đồng thời Lê-nin bình những thành kiến với các dân tộc thuộc địa còn tồn tại trong bộ phận của giai cấp công nhân chính quốc. Lê-nin khẳng định: nếu không có các nước thuộc địa và phụ thuộc tham gia vào cách mạng thế giới không thể thành công. Trung thành với tư tưởng Lê-nin, trong *Bản án chế độ thực dân Pháp*, Nguyễn Ái Quốc đã đề cập đến giai cấp vô sản ở chính quốc có nghĩa vụ liên minh với phong trào cách mạng thuộc địa, nhưng không thể làm thay các dân tộc bị áp bức. Cách mạng nào phải do nhân dân nước đó làm lấy là chính. Cách mạng ở thuộc địa là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới không phải là sự lệ thuộc vào cách mạng chính quốc, mà là cánh của cách mạng vô sản" thế giới. Nguyễn Ái Quốc đã tán thành Lê-nin xác định vị trí của cách mạng thuộc địa trong sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản và nhân dân lao động khắp thế giới chủ nghĩa, xác định ý thức độc lập, tự chủ, tinh thần tự lực cánh sinh và sự kết hợp yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản chân chính. Quan hệ giữa cách mạng thuộc địa và cách mạng vô sản ở chính quốc là sự liên minh hai chiều, sự giúp đỡ anh em vì lợi ích chung. Và, nếu không có sự ủng hộ của lịch sử làm cho những nước nhỏ yếu có được vai trò quan trọng thúc đẩy cuộc cách mạng chung chống chủ nghĩa đế quốc như Lê-nin nói thì cách mạng ở thuộc địa không phải chờ đợi trước và thành công trước cách mạng chính quốc, tác động mạnh mẽ trở lại cách mạng chính quốc. Phong trào giải phóng dân tộc có thể trở thành một dòng thác cách mạng vĩ đại trên thế giới nhân tố tích cực chủ động trong cuộc đấu tranh của loài người tiến bộ nhằm đánh đổ chủ nghĩa đế quốc và xây dựng một thế giới mới. Trong tác phẩm của mình, Nguyễn Ái Quốc với lời kêu gọi thiết tha đã kêu gọi: "Đứng trước chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc, quyền lợi của chúng ta nhất, các bạn hãy nhớ lời của Các Mác: Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại!" ([2], 174).

4. Đứng trên quan điểm Mác-xít - Lê-nin-nít, Nguyễn Ái Quốc vạch ra hướng tiếp cận phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa. Phương hướng này được tác giả trình bày rõ ràng trong chương "Nô lệ thức tỉnh". Người viết: Cách mạng Nga "không dừng lại ở việc đập tan những bả lý tưởng đẹp đẽ và thông qua những kiến nghị nhân đạo để ủng hộ các dân tộc bị áp bức cách mạng Nga dạy cho họ đấu tranh" ([2], 162). Nguyễn Ái Quốc đã vận dụng cụ thể và phát triển thuyết Lê-nin về vấn đề dân tộc và cách mạng thuộc địa. Người nêu bật tấm gương sáng của Tôn-sê-vich và Lê-nin là làm cách mạng giải phóng các dân tộc rồi đưa các dân tộc tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa không trải qua hình thái kinh tế tư bản chủ nghĩa. Chân trời rộng lớn của các dân tộc được Nguyễn Ái Quốc phác họa bằng hình ảnh cụ thể của trường Đại học Đông ở Liên Xô, Người viết: "Trường Đại học Phương Đông ấp ủ dưới mái trường của mình là lai của các dân tộc thuộc địa" ([2], 167-168). Người trình bày hướng đi lên của các dân tộc thuộc địa dưới ánh sáng của chủ nghĩa Lê-nin - cái "cầm nang thần kỳ", "kim chỉ nam", "mặt trời soi đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng".

5. Những quan điểm, tư tưởng về cách mạng giải phóng dân tộc trong tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* của Nguyễn Ái Quốc là sự nhận thức đúng đắn, khoa học và sáng tạo tư tưởng của Cách mạng tháng Mười Nga và học thuyết Lê-nin vào hoàn cảnh cụ thể ở các nước thuộc địa Việt Nam.

Với quan điểm chính trị đó, nhà cách mạng Việt Nam trẻ tuổi đã sẵn sàng nhận lấy trách

lịch sử giao phó cho những người cách mạng ở phương Đông. Những quan điểm cách mạng giải phóng dân tộc trong tác phẩm của Nguyễn Ái Quốc là cơ sở của đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn, bảo đảm thắng lợi cho cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại chúng ta.

Đối với cách mạng Việt Nam, những quan điểm, tư tưởng chính trị về cách mạng giải phóng dân tộc được Nguyễn Ái Quốc thể hiện trong Bản án chế độ thực dân Pháp "đã đánh dấu sự trưởng thành của ý thức cách mạng Việt Nam, đáp ứng yêu cầu bức thiết của cách mạng nước ta vào cuối thế kỷ 20 của thế kỷ này. Cách mạng Việt Nam đang chuẩn bị chuyển sang một thời kỳ mới. Những quan điểm tư tưởng về cách mạng giải phóng dân tộc trong *Bản án* đã chiếu rọi ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác-Lê-nin vào nước ta chỉ ra con đường vận dụng chân lý phổ biến của học thuyết ấy vào thực tiễn cách mạng của Việt Nam. Tác phẩm *Bản án* đã góp phần quan trọng chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng cộng sản mới ở nước ta.

Hơn nửa thế kỷ trôi qua, sự phát triển của cách mạng thế giới và những thắng lợi của cách mạng Việt Nam, cách mạng Đông Dương đã xác nhận hùng hồn những quan điểm và tư tưởng cách mạng giải phóng theo cách mạng vô sản mà Nguyễn Ái Quốc nêu lên trong *Bản án*.

Những vấn đề lý luận và tư tưởng, đường lối và phương pháp cách mạng nêu ra trong *Bản án* được chính tác giả đấu tranh không mệt mỏi cho cách mạng thuộc địa trên thế giới, cách mạng Đông Dương, cách mạng Việt Nam, Người đã trở thành một chiến sỹ cộng sản quốc tế lỗi lạc, lãnh tụ vĩ đại của giai cấp công nhân và dân tộc ta. Người đã sáng lập, giáo dục, rèn luyện và lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam, Người đã lãnh đạo toàn thể nhân dân ta vùng dậy làm Cách mạng tháng Tám năm 1945 - một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc thành công đầu tiên trong hệ thống thuộc địa thế giới, lập nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở khu vực Đông Nam Á, đánh dấu thời kỳ suy yếu đi đến sụp đổ của hệ thống thuộc địa thế giới.

Nguyễn Ái Quốc viết *Bản án chế độ thực dân Pháp* và cũng chính Người đã lãnh đạo cả dân tộc ta giành bản án ấy đối với chủ nghĩa thực dân.

Tháng 5 năm 1990

CHÚ THÍCH

1. *Bản án chế độ thực dân Pháp* (*Le procès de la Colonisation Française*) là tác phẩm của Nguyễn Ái Quốc được viết bằng tiếng Pháp trong 1921-1925, và được xuất bản lần đầu tiên năm 1925 tại Paris.
2. Nguyễn Ái Quốc: *Bản án chế độ thực dân Pháp*. NXB Sự thật-Hà Nội 1975, trang 142.